TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **154** /2022/HS-ST
Ngày 16-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Xuân Tùng**
2. Bà **Linh Thị Ngọc Thạch**

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông **Đỗ Văn Thiêm**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 16/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2022/HSST ngày 07/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST-HS ngày 24/10/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê T1**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: Nam; Sinh năm 1998 tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: ấp 2, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa
Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12.
Con ông: Lê Thanh T3, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Thủy T4, sinh năm 1975.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022 đến nay.

2. Họ và tên: **Lê T2**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: Nam; Sinh năm 1997 tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: thôn S, xã K, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12.
Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Ngọc L1đã chết).

Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể:

Ngày 30/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 180/2020/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người chứng kiến:

1. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1997 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 1A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Trần Ngọc Qu,** sinh năm 1997 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Trần Minh T6**, sinh năm: 1998 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 14/6/2022, Lê T1, Lê T2, Nguyễn Văn C, Trần Ngọc Qu và Trần Minh Tâm đang ngồi nhậu với nhau thì T1 liên hệ với một thanh niên tên Thịnh (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Khoảng 30 phút sau thì Thịnh mang ma túy tới cho T1, T1 cất ma túy vào trong ốp lưng điện thoại rồi tiếp tục ngồi nhậu. Khi chuẩn bị nghỉ nhậu thì C và T2 có nói chuyện về việc sử dụng ma túy để giải rượu thì T1 nói "có rồi nè, có 150.000 đồng không đưa đây". Nghe vậy thì C lấy 50.000 đồng đưa cho T2, T2 lấy ra 100.000 đồng tổng cộng là 150.000 đồng đưa cho T1. T1 nói tất cả đến quán cà phê "Nâu" thuộc ấp 2, xã X, huyện Xuân Lộc còn T1 về nhà lấy dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Tại quán cà phê "Nâu", T1, T2, C và Qu cùng nhau sử dụng ma túy còn Minh T6 không sử dụng. Sau khi sử dụng hết, C có nói "đồ ngon, lấy thêm cái nữa về chơi" và hỏi T2 còn tiền không thì T2 lấy trong túi ra số tiền 500.000 đồng đưa cho T1 bảo mua 200.000 đồng ma túy. T1 đi đến khu vực ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, gặp thanh niên tên Thịnh mua ma túy với số tiền 200.000 đồng sau đó về quán cà phê "Nâu" đổ gói ma túy vừa mua được vào dụng cụ sử dụng ma túy. Khi cả nhóm đang sử dụng thì bị lực lượng Công an xã X phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê T1, Lê T2 đồng thời thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

* Tại bản kết luận giám định số 1280/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,184 gam, loại: Methamphetamine.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 chai nhựa Sting, có gắn nắp màu đỏ, bên trên có gắn ống hút màu trắng, cùng 01 ống thủy tinh dài khoảng 10 cm, bên trong có chưa các hạt tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M;

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh-đen, cùng sim số 0392. 699. 137.

Tại bản cáo trạng số: 137/CT-VKSXL ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê T1 về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2, Điều 255 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê T2 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù .

- Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Lê T1 từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù .

Căn cứ điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với Lê T1 từ 08 năm đến 08 năm 10 tháng tù.

- Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, điển h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Lê T2 từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù . Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê T1 và Lê T2 khai nhận: Vào lúc 21 giờ 30 ngày 14/6/2022 tại quán cà phê "Nâu" thuộc ấp 2, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai bị cáo Lê T1, Lê T2 cùng với Trần Ngọc Qu, và Nguyễn Văn C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã X đã phát hiện và thu giữ tại hiện trường 01 chai nhựa Sting, có gắn nắp màu đỏ, bên trên có gắn ống hút màu trắng, cùng

01 ống thủy tinh dài khoảng 10 cm, bên trong có chứa ma túy, niêm phong ký hiệu M. Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,184 gam, loại: Methamphetamine. Số ma túy trên do T2 đưa cho T1 200.000 đồng để T1 đi mua.

Ngoài ra, trước đó T1 đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để cho T2, C và Qu cùng nhau sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

và điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê T2 đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê T2 phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê T1 không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê T1 và Lê T2 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo Lê T1 có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Vì ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 1280/KL-KTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting có nắp màu đỏ, bên trên có gắn ống hút màu trắng; 01 sim số 0392.699.137.

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh- đen là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

[7] Đối với đối tượng tên Thịnh, người đã bán ma túy cho T1 tại khu vực ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn C và Trần Ngọc Qu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối Qu và C là phù hợp.

[**8**] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận .

[9] Về án phí: Bị cáo Lê T1 và Lê T2 phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ Luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Lê T1** phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lê T1 07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và **01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê T2** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lê T2 01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 1280/KL-KTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting có nắp màu đỏ, bên trên có gắn ống hút màu trắng; 01 sim số 0392.699.137.

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh- đen là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê T1 và Lê T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê T1, Lê T2 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã nơi bc cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ